

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày: 24/7/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q , THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức.

Ông Tạ Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê – Thư ký Toà án nhân dân huyện Q .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q , thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST – QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L, sinh ngày 01/01/1964** tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 2, xã P, huyện Q , Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Thân (đã chết) và bà: Hoàng Thị Thi (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Linh và có 04 con: con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Đức T), sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Q , Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, Hoàng Văn L đi bộ về nhà theo hướng từ thôn 2 xã P đi UBND xã P, huyện Q , Hà Nội. Khi đi qua bãi rác thôn 2 xã P, L thấy ông Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1960) ở cùng thôn đang nhặt rác thì L hỏi

mua bạt cũ mà ông T tìm được tại bãi rác. Lúc này, ông T không đồng ý bán và nói: “Mẹ mày làm gì có tiền” dẫn tới hai bên xảy ra to tiếng, chửi bới nhau. Sau đó, L đi về thì ông T cầm 01 viên gạch kích thước (20x10x5)cm nhặt ở đường ném về phía L nhưng không trúng. L dùng tay phải nhặt viên gạch ông T đã ném mình và ném lại về phía ông T trúng vào vùng sườn hông bên trái ông T. Ông T nhặt 01 viên gạch khác định ném về phía L thì L chạy lại gần dùng tay phải đấm 01 phát vào vùng gò má trái của ông T khiến ông T bị ngã xuống bãi rác ở ven đường rồi L bỏ về nhà.

Hậu quả: ông T bị bầm tím, sưng vùng gò má trái; gãy kín xương cánh chậu bên trái được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân Y 105 Sơn Tây điều trị từ ngày 25/01/2024 đến ngày 27/01/2024 thì về điều trị tại nhà.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 1232/KLTTCT-TTPY ngày 07/3/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, xác định: Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau: Sẹo vùng đuôi cung mày trái kích thước nhỏ: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1,2 và Mục I.1, Chương 8); Sẹo gò má trái kích thước nhỏ: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2 và Mục I.1, Chương 8); Vỡ xương cánh chậu trái có nhiều mảnh rời, di lệch nhẹ ra trước và vào trong, đang can 16% (áp dụng Mục XI.4, Chương 7). Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 21%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đuôi cung mày trái, gò má trái của ông Nguyễn Văn T do vật tày gây ra; Tổn thương vỡ xương cánh chậu trái ông Nguyễn Văn T do vật tày gây ra, có chiều hướng từ trái qua phải. Tình huống ông Hoàng Văn L dùng viên gạch ném vào vùng sườn, hông bên trái ông Nguyễn Văn T gây được tổn thương xương cánh chậu trái của ông L. Tính huống ông Hoàng Văn L dùng tay phải đấm vào mặt ông Nguyễn Văn T làm ông T ngã ngửa xuống bãi rác không gây được thương tích vùng cánh chậu trái của ông T.

Đối với 01 viên gạch kích thước (20x10x5)cm L sử dụng để ném trúng ông T, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát ở khu vực xảy ra sự việc nhưng không thu giữ được.

Hoàng Văn L đã bồi thường cho ông T số tiền 73.700.000 đồng. Ông T đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Ngày 18/4/2024, ông T đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho L.

Quá trình điều tra Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác.

Bản cáo trạng số 41/CT – VKSQO ngày 28 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (dẫn chiếu theo điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Văn L từ 24 (Hai mươi tư) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 48 (Bốn mươi tám) tháng đến 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã cao tuổi, do không kiểm chế được nên dẫn đến sự việc này chứ bản thân không muốn như thế. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tại khu vực bãi rác thuộc thôn 2, xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội, Hoàng Văn L đã có hành vi dùng 01 viên gạch kích thước (20x10x5)cm ném trúng vào vùng hông trái và dùng tay phải đấm 01 phát vào vùng má trái của ông Nguyễn Văn T. Hậu quả:

Ông T bị bầm tím, sưng vùng gò má trái; gãy kín xương cánh chậu bên trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 21% (hai một phần trăm).

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là bộc phát, không xuất phát từ tư thù, không có sự chuẩn bị trước. Do ông T có lời nói thể hiện sự không tôn trọng đối với bị cáo và cầm gạch ném bị cáo trước dẫn đến việc bị cáo không kiềm chế được, nhặt chính viên gạch mà ông T đã ném bị cáo để ném lại, trúng vào vùng hông trái của ông T gây vỡ xương cánh chậu trái.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường cho ông T tổng số tiền 73.700.000đ (Bảy mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng) để khắc phục hậu quả. Anh trai ruột của bị cáo là anh hùng liệt sĩ và hiện bị cáo đang là người thờ cúng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo là người cao tuổi, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, từ trước đến nay luôn chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng có một phần lỗi nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ông T đã nhận tiền bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 27 (Hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 54 (Năm mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo L cho UBND xã P, huyện Q , Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q ;
- VKSND huyện Q ;
- Chi cục THADS H.;
- UBND xã P (H., Hà Nội);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đào Thị Thúy

